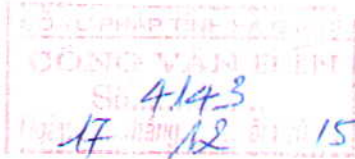


Số: **206** /2015/NQ-HĐND . Hà Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển  
kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh Hà Giang**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
KHOÁ XVI - KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách ngày 26 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;


Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu;

Sau khi xem xét Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 02/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành Nghị quyết về một số Chính sách khuyến khích phát triển kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Báo cáo thẩm tra số 148/BC-KTNS ngày 07/12/2015 của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang thảo luận và nhất trí,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau: 

**1. Đối tượng áp dụng:** Các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại khu kinh tế cửa khẩu, cửa khẩu, chợ biên giới, chợ cửa khẩu và chợ trong khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

**2. Ưu đãi tiền thuê đất:**

a) Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu, kho ngoại quan, kho bãi lưu giữ hàng hóa, cơ sở chế biến gia công hàng xuất khẩu khi thuê đất được hưởng ưu đãi về tiền thuê đất ở mức cao nhất theo quy định hiện hành của nhà nước.

b) Thời gian thuê đất của các dự án đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu, kho ngoại quan, kho bãi lưu giữ hàng hóa, cơ sở chế biến gia công hàng xuất khẩu theo thời gian thuê đất ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định giao đất cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cụ thể của từng dự án; khi hết thời hạn thuê đất nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì được Nhà nước xem xét gia hạn sử dụng đất với điều kiện trong quá trình sử dụng chấp hành tốt các quy định của Luật Đất đai và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**3. Hỗ trợ giải phóng mặt bằng, san tạo mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật đối với các dự án nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu:**

a) Nhà đầu tư được giao mặt bằng sạch đối với các dự án đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, kho ngoại quan, kho bãi lưu giữ hàng hóa, cơ sở chế biến gia công hàng xuất khẩu.

b) Hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật:

- Điều kiện hỗ trợ: Các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phải có hồ sơ thiết kế, dự toán, quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Mức hỗ trợ:


+ Về giao thông: Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay làm đường giao thông từ trực chính đến dự án, mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất không quá 3 tỷ đồng/đơn vị/dự án. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng kể từ khi dự án hoàn thành.

+ Về điện và cấp thoát nước: Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay xây dựng trạm biến áp, đường điện, hệ thống cấp nước sạch và công trình xử lý nước thải, mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất không quá 2 tỷ đồng/đơn vị/dự án. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng kể từ khi dự án hoàn thành.

**4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu, kho, bãi, cơ sở chế biến gia công hàng xuất khẩu tại các cửa khẩu**

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Các dự án đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu, kho ngoại quan, bãi lưu giữ hàng hóa, cơ sở chế biến gia công hàng xuất khẩu tại các cửa khẩu phải nằm trong quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Dự án đầu tư phải được phê duyệt theo quy định, đảm bảo theo các tiêu chuẩn hiện hành và đầy đủ thủ tục đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư hoặc chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định. 

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay vốn để đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu, kho ngoại quan, bãi lưu trữ hàng hóa, cơ sở chế biến gia công hàng xuất khẩu, mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 05 tỷ đồng/đơn vị/dự án. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng sau khi dự án hoàn thành.

### **5. Hỗ trợ xuất khẩu hàng hóa:**

a) Điều kiện hỗ trợ xuất khẩu:

- Doanh nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh xuất khẩu trực tiếp các mặt hàng (hoặc một chủng loại của mặt hàng) có xuất xứ sản xuất tại Hà Giang (theo điểm c, khoản này) đạt giá trị kim ngạch tối thiểu từ 50.000USD/năm trở lên của năm trước liền kề năm xét hỗ trợ.

- Doanh nghiệp trong tỉnh xuất khẩu trực tiếp các mặt hàng (hoặc một chủng loại của mặt hàng) có xuất xứ sản xuất ngoài địa bàn tỉnh (theo điểm c, khoản này) đạt giá trị kim ngạch tối thiểu từ 100.000USD/năm trở lên của năm trước liền kề năm xét hỗ trợ.

b) Mức hỗ trợ xuất khẩu:

- Đối với doanh nghiệp trong tỉnh:

+ Hỗ trợ 2% trên tổng giá trị kim ngạch của mặt hàng xuất khẩu có xuất xứ sản xuất tại Hà Giang. Được hỗ trợ 01 lần/đơn vị/năm. Mức hỗ trợ tối đa là 500 triệu đồng.

+ Hỗ trợ 1% trên tổng giá trị kim ngạch của mặt hàng xuất khẩu có xuất xứ sản xuất ngoài địa bàn tỉnh. Được hỗ trợ 01 lần/đơn vị/năm. Mức hỗ trợ tối đa là 500 triệu đồng.

- Đối với doanh nghiệp ngoài tỉnh: Doanh nghiệp ngoài tỉnh tham gia xuất khẩu trực tiếp hàng hóa qua các cửa khẩu, lối mở của tỉnh khi vận chuyển hàng hóa có trọng tải từ 10 tấn trở lên được giảm 50% phí, lệ phí/xe theo mức giá quy định.

c) Danh mục mặt hàng hỗ trợ xuất khẩu: Chè; Cam; Mật ong; Hàng thủ công mỹ nghệ; Gạo; Cao su; Hạt điều; Hoa quả; Nông, lâm sản đã qua chế biến; Thủy sản các loại.

### **6. Hỗ trợ thuê mặt bằng kinh doanh:**

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh cố định tối thiểu 01 năm trở lên.

- Hàng hóa kinh doanh, giới thiệu là hàng hoá sản xuất trong nước đảm bảo chất lượng theo quy định của nhà nước.

b) Mức hỗ trợ:

- Tại khu kinh tế cửa khẩu: Hỗ trợ 50% giá thuê mặt bằng kinh doanh, diện tích hỗ trợ tối đa không quá 18 m<sup>2</sup>/01 gian hàng hoặc 01 gian ki ốt. Được hỗ trợ 01 lần/đơn vị sau khi hợp đồng có hiệu lực 01 năm. Mức hỗ trợ theo giá thuê thực tế nhưng không quá 1,5 triệu đồng/tháng. Thời gian hỗ trợ không quá 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

- Tại các cửa khẩu khác, chợ biên giới, chợ cửa khẩu: Hỗ trợ 70% giá thuê mặt bằng kinh doanh, diện tích hỗ trợ tối đa không quá 18 m<sup>2</sup>/01 gian hàng hoặc 01

gian ki ốt. Được hỗ trợ 01 lần/đơn vị sau khi hợp đồng có hiệu lực 01 năm. Mức hỗ trợ theo giá thuê thực tế nhưng không quá 02 triệu đồng/tháng. Thời gian hỗ trợ không quá 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 và thay thế Điều 3 và điểm a, b, khoản 1, Điều 5 của Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND, ngày 14/7/2012 của HĐND tỉnh. Các tổ chức, cá nhân đang thụ hưởng chính sách theo Nghị quyết số 47/2012/NQ-HĐND, ngày 14/7/2012 được tiếp tục thụ hưởng chính sách cho đến khi hết thời hạn hỗ trợ.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết và hướng dẫn tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVI - Kỳ họp thứ 16 thông qua. /

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Các Bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Công Thương;
- Cục KTVB QPPL – Bộ Tư pháp;
- Trường Đoàn ĐBQH khóa XIII tỉnh Hà Giang;
- TTr. Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVI;
- LĐ VP Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH & HĐND; UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT. A

**CHỦ TỊCH**



**Triệu Tài Vinh**